

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HS-ST

Ngày 17/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Lực và ông Nguyễn Đăng Hải

Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 30/8/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2019/QĐST – HS ngày 12/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Trần Thị H, sinh ngày 01/5/1994 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1, đã chết và bà Nguyễn Thị Đ; chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, con: có 02 (lớn sinh năm 2013; nhỏ sinh năm 2014); Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01

Ngày 26.3.2014 bị Công an thị trấn Quang Minh- Mê Linh- Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 2.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản và dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản, đến nay chưa thi hành.

Quá trình hoạt động bản thân:

- Tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28.5.2019 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa chấp hành án.

- Tại bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28.5.2019 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù.

- Ngày 31.5.2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã ban hành cáo trạng truy tố bị cáo H đến Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 26/6/2019 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội có quyết định trả hồ sơ số 10/2019/HSST – QĐ trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Ngày 3.6.2019 bị Công an huyện Sóc Sơn- Hà Nội tiếp tục khởi tố vụ án, bị can đối với Trần Thị H về hành vi trộm cắp tài sản ngày 29.4.2019.

- Ngày 22/7/2019 bị Công an huyện Mê Linh Hà - Nội khởi tố vụ án, bị can đối với Trần Thị H về hành vi trộm cắp tài sản ngày 18/4/2019.

- Ngày 23/7/2019 bị Công an huyện Mê Linh Hà - Nội tiếp tục khởi tố vụ án, bị can đối với Trần Thị H về hành vi trộm cắp tài sản ngày 20/7/2019.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương, có mặt.

Người bị hại: Anh Phó Văn G, sinh năm 1984 (vắng mặt)

HKTT: Thôn Đ, xã N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988 (vắng mặt)

HKTT: Thôn G, xã N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Chị Dương Thị T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

HKTT: Đồng Quỳ 1, phường Đ, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Đặng Thị L, sinh năm 1976 (vắng mặt)

HKTT: Thôn X, xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 23.6.2019 Trần Thị H một mình đi xe đạp đến khu vực thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích trộm cắp tài sản.

Khoảng 10h30 cùng ngày khi H đi qua nhà chị Dương Thị T, trú tại Đồng Quỳ 1, phường Đ, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc quan sát thấy cửa cổng khép không khóa liền mở cửa đi vào, khi đi đến phòng khách H thấy có tiếng chuông điện thoại ở trong phòng ngủ nên đi vào và quan sát thấy trên mặt tủ

thuộc có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu trắng vàng thì H liền lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi áo rồi ra ngoài tàu thoát.

Đến khoảng 11h30 cùng ngày H đạp xe đi đến nhà anh Phó Văn G, trú tại Thôn Đ, xã N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc quan sát thấy cổng mở, cửa nhà đóng nhưng không khóa, H đi vào phòng khách thấy không có ai ở nhà, trong phòng có 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony màu đen loại 49 inch H tiến lại rút ổ cắm điện tivi rồi bê tivi cùng dây cắm và 01 chiếc điều khiển tivi ra ngoài xe để ở sân. H để dây cắm điện tivi cùng điều khiển tivi tại giỏ xe đạp, còn tivi H buộc bằng dây chun phía đằng sau xe đạp rồi tàu thoát. H chở chiếc tivi đi về phía Đại đội 29 thuộc Sư đoàn 304 tại Thôn Đ, xã N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc khi đi được khoảng 2km thấy không có đường quay về Sóc Sơn- Hà Nội, sợ chở tivi quay lại sẽ bị phát hiện nên H đã để lại tivi, dây cắm điện và điều khiển tivi ở giữa đường rồi quay xe lại đi về hướng thôn G, xã N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đến khoảng 12h30 cùng ngày khi đi qua nhà anh Nguyễn Thành L; trú tại thôn G, xã N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thấy cổng chỉ đóng cài then nhưng không khóa nên H đã thò tay mở cổng đi vào bên trong với mục đích để trộm cắp tài sản, H tiến đến mở cửa đi vào phòng khách nhà anh L khi đang quan sát xem có tài sản gì để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị anh L cùng gia đình phát hiện và trình báo cơ quan Công an.

Thu giữ vật chứng vụ án gồm:

- Thu giữ tại rìa đường thuộc Thôn Đ, xã N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc: 01 tivi nhãn hiệu Sony màu đen 49 inch cùng dây cắm tivi, điều khiển tivi xác định là tài sản hợp pháp của gia đình anh Phó Văn G nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại bị hại là chị Dương Thị H2 là vợ anh G, chị H2 đã nhận lại tài sản và không có bất cứ yêu cầu, đề nghị gì bồi thường về dân sự.

- Thu giữ của Trần Thị H: 01 chiếc xe đạp mini màu xanh. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Đặng Thị L, sinh năm 1976 trú tại thôn X, xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu trắng vàng. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Dương Thị T nên Cơ quan cảnh sát điều tra cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại bị hại là chị Dương Thị T, chị T đã nhận lại tài sản và không có bất cứ yêu cầu, đề nghị gì bồi thường về dân sự.

Ngày 24/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã ra Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên

tiến hành định giá tài sản đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime bị can H trộm cắp ngày 24.6.2019. Tại bản kết luận số 60 ngày 30/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phúc Yên ra Bản kết luận định giá xác định chiếc ti vi trên trị giá: 1.100.000đồng.

Ngày 24/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã ra yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phúc Yên tiến hành định giá tài sản đối với chiếc tivi, kèm theo chiếc điều khiển, dây cắm tivi bị can H trộm cắp ngày 24.6.2019. Tại bản kết luận số 59 ngày 30/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phúc Yên ra Bản kết luận định giá xác định chiếc ti vi kèm theo chiếc điều khiển trên có trị giá: 6.000.000đồng.

Đối với hành vi mở cổng đột nhập vào nhà anh Nguyễn Thành L với mục đích trộm cắp tài sản của H. Mặc dù H mới chỉ quan sát xem có tài sản gì để trộm cắp chưa xác định cụ thể tài sản trộm cắp nhưng do nhân thân H đã có 01 tiền sự về hành vi chiếm đoạt nên hành vi này của H đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo Trần Thị H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 72/CT - VKSTPPY ngày 28 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Trần Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Trần Thị H; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Phạt bị cáo H từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt chung đối với bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên 24 tháng tù giam. Buộc bị cáo chấp hành chung từ 36 tháng đến 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Tại phiên toà bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Trần Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/6/2019 Trần Thị H, có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime của chị Dương Thị T có trị giá 1.100.000đồng; 01 tivi màn hình phẳng 49inch nhãn hiệu Sony có trị giá 6.000.000đồng của gia đình anh Phó Văn G và đột nhập vào nhà anh Nguyễn Thành L để trộm cắp tài sản. Tổng trị giá tài sản bị can H trộm cắp là 7.100.000đồng, mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của Trần Thị H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Do vậy phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Có 01 tiền sự, ngày 26/3/2014 bị Công an thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 2.000.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản và dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản, đến nay chưa thi hành. Tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Tại bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 55/2019/HSST ngày 28.5.2019 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù. Bị cáo chưa chấp hành án nên sẽ được tổng hợp để thi hành án theo quy định pháp luật. Ngoài ra, trong thời gian được tại ngoại bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản tại huyện Sóc Sơn, huyện Mê Linh thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án. Như vậy thể hiện thái độ coi thường pháp luật không chịu tu dưỡng của bị cáo. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, khi phạm tội là phụ nữ có thai. Do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật:

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên đi trộm cắp tài sản tuy nhiên nguồn sống và thu nhập chính của bị cáo vẫn từ việc làm ruộng và làm thuê để sống nên không xem xét đến tính chất chuyên nghiệp đối với bị cáo. Thu nhập của bị cáo chỉ bảo đảm cho chi tiêu sinh hoạt hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với: 01 chiếc xe đạp mini màu xanh. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Đặng Thị L, sinh năm 1976 trú tại thôn X, xã Q, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, chị L không biết H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp nên cần trả lại cho chị L.

Đối với 01 tivi nhãn hiệu Sony màu đen 49 inch cùng dây cắm tivi, điều khiển tivi và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu trắng vàng cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là anh Phó Văn G và chị Dương Thị T. Anh G, chị T không có đề gì nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị H 12 (mười hai) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 24 (hai bốn) tháng tù tại Bản án số 52/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án

nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Trả cho chị Đặng Thị L 01 chiếc xe đạp mini màu xanh (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 8 tháng 9 năm 2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP. Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích